

Số: 2791/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Tiêu chuẩn chức danh Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng  
của các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Tài chính**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 ngày 13/11/2008;

Căn cứ Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

Căn cứ Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm giới thiệu cán bộ ứng cử;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Kết luận số 48-KL/TW ngày 26/4/2019 của Ban Bí thư về kết quả tự kiểm tra, rà soát thực hiện công tác cán bộ theo Thông báo Kết luận số 43-TB/TW ngày 28/12/2017 của Bộ Chính trị;

Căn cứ Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh bồi dưỡng trước khi bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 538/QĐ-BTC ngày 24/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Tiêu chuẩn chức danh Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng của các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Tài chính”.

**Điều 2.** Quyết định này thay thế Quyết định số 2303/QĐ-BTC ngày 07/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Tiêu chuẩn chức danh Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng của các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Tài chính.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*mt*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (thay b/c);
- Lưu VT, TCCB (30b).

**BỘ TRƯỞNG**  
  
**Đình Tiến Dũng**

**QUY ĐỊNH**

**Về tiêu chuẩn chức danh Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng  
của các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Tài chính**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2791/QĐ-BTC ngày 31/12/2019  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**Chương 1**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Chức danh lãnh đạo Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng thuộc cơ quan Bộ Tài chính gồm: Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Bộ Tài chính; Cục trưởng, Phó Cục trưởng thuộc cơ quan Bộ Tài chính (sau đây gọi chung là tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo Vụ thuộc cơ quan Bộ Tài chính). Riêng đối với chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Bộ Tài chính thực hiện theo quy định tại Thông tư số 08/2011/TT-TTCP ngày 12/9/2011 và Thông tư số 09/2014/TT-TTCP ngày 24/11/2014 của Thanh tra Chính phủ.

**Điều 2. Mục đích của tiêu chuẩn chức danh**

Tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo cấp Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng để:

1. Làm căn cứ thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, miễn nhiệm và đánh giá đối với công chức giữ chức vụ lãnh đạo cấp Vụ.
2. Làm tiêu chí đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức thuộc diện quy hoạch, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo cấp Vụ thuộc cơ quan Bộ Tài chính.

**Điều 3. Tiêu chuẩn chung**

1. Tiêu chuẩn về chính trị tư tưởng:

a. Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định với chủ nghĩa Mác - Lê Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối của Đảng. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước. Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích của cá nhân. Chấp hành nghiêm túc sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

b. Phải được cơ quan có thẩm quyền kết luận bảo đảm tiêu chuẩn chính trị để bổ nhiệm theo Quy định của Bộ Chính trị, Trung ương quy định một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.



2. Về đạo đức, lối sống: Có phẩm chất đạo đức trong sáng, lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài. Bản thân và gia đình gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, không lạm dụng chức vụ, quyền hạn và để người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình mưu lợi riêng.

3. Về ý thức tổ chức kỷ luật: Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; có tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật cao; thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ quan và Quy tắc ứng xử, Quy tắc đạo đức nghề nghiệp của công chức trong thực thi công vụ.

4. Tiêu chuẩn về năng lực và uy tín:

a. Có tư duy đổi mới, có tầm nhìn chiến lược, phương pháp làm việc khoa học và kế hoạch; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. Có khả năng phát hiện những vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; mạnh dạn đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để phát huy, thúc đẩy hoặc tháo gỡ. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để tham mưu cấp có thẩm quyền cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

b. Có tinh thần đoàn kết, giữ gìn đoàn kết nội bộ, xây dựng tập thể vững mạnh, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp; có khả năng trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ, phát huy sức mạnh tập thể, cá nhân, được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tin tưởng, tín nhiệm.

c. Được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 03 năm gần nhất tính đến thời điểm xem xét bổ nhiệm.

5. Tiêu chuẩn về nhận thức và hiểu biết: Có ý thức và khả năng nghiên cứu, hiểu biết về tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng và đối ngoại của Nhà nước; nắm vững các nguyên tắc tổ chức, quy chế làm việc và mối quan hệ trong công tác của hệ thống chính trị và của cơ quan; có kiến thức về khoa học lãnh đạo, quản lý.

6. Về sức khỏe, độ tuổi: Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ được giao, bảo đảm tuổi bổ nhiệm còn ít nhất 05 năm (60 tháng) công tác theo quy định. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương bổ nhiệm xem xét, quyết định.



7. Tiêu chuẩn về quy hoạch: Cán bộ được bổ nhiệm lần đầu phải được quy hoạch chức danh lãnh đạo cấp Vụ hoặc tương đương với chức danh dự kiến bổ nhiệm.

## **Chương 2**

### **TIÊU CHUẨN CỤ THỂ**

#### **Điều 4. Tiêu chuẩn chức danh Vụ trưởng**

##### **1. Vị trí, chức trách**

Vụ trưởng là công chức đứng đầu một Vụ, tham mưu giúp việc Bộ trưởng thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao theo phân công, phân cấp và ủy quyền của Bộ trưởng; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và pháp luật về toàn bộ hoạt động của đơn vị.

##### **2. Nhiệm vụ**

2.1. Quản lý, điều hành công chức, viên chức, người lao động trong Vụ giúp Bộ trưởng thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao:

a. Xây dựng quy hoạch và kế hoạch thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành, trình Bộ trưởng xem xét quyết định;

b. Tổ chức thực hiện các quyết định quy hoạch và kế hoạch thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành;

c. Xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành hoặc trình các cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao;

d. Rà soát, kiến nghị với Bộ trưởng hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung ban hành mới theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền quy định hủy bỏ, sửa đổi bổ sung ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao;

đ. Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản cá biệt hướng dẫn các chế độ chính sách thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao (đối với các Cục);

e. Tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, phối hợp tham gia thanh tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các chế độ, chính sách đã được ban hành thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao;

g. Sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao và đề ra phương hướng, nhiệm vụ giải pháp tổ chức thực hiện.

h. Tổ chức tổng hợp thông tin, thống kê, báo cáo lưu trữ về chuyên môn, chuyên ngành.

2.2. Chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn đối với các cơ quan chức năng trong lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành.

2.3. Chủ trì hoặc phối hợp giải quyết các kiến nghị, khiếu nại tố cáo thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

2.4. Chủ trì hoặc tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành.

2.5. Quản lý, bố trí, sử dụng có hiệu quả công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị.

2.6. Quản lý, sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả tài sản được Bộ giao theo quy định.

2.7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Tài chính giao.

### **3. Kinh nghiệm công tác**

Có thời gian công tác trong ngành Tài chính tối thiểu từ 07 năm trở lên, trong đó có tối thiểu 05 năm làm công tác quản lý trong lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao (trừ trường hợp nguồn cán bộ từ nơi khác chuyển đến theo chủ trương của cấp có thẩm quyền); có thời gian đảm nhiệm chức vụ Phó vụ trưởng và tương đương tối thiểu từ 03 năm trở lên hoặc chức vụ lãnh đạo quản lý cấp phòng tối thiểu từ 05 năm trở lên.

### **4. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ**

a. Tốt nghiệp đại học hoặc tốt nghiệp thạc sỹ, tiến sỹ có chuyên ngành phù hợp với lĩnh vực chuyên môn được giao. Đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sỹ, tiến sỹ do cơ sở đào tạo nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo trong nước liên kết với nước ngoài cấp phải được cơ quan nhà nước (Bộ Giáo dục và Đào tạo) có thẩm quyền xác nhận trình độ theo quy định.

b. Đã được bổ nhiệm ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương trở lên hoặc các chức danh nghề nghiệp tương đương trở lên.

c. Có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương.

d. Có chứng chỉ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp.

đ. Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp vụ và tương đương.

## **Điều 5. Tiêu chuẩn chức danh Phó Vụ trưởng**

### **1. Vị trí, chức trách**

Phó Vụ trưởng là công chức lãnh đạo giúp việc Vụ trưởng, được Vụ trưởng phân công phụ trách, chỉ đạo, quản lý một hoặc một số lĩnh vực công việc trong lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao; thay mặt Vụ trưởng điều hành các hoạt động của Vụ khi được Vụ trưởng ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công.

### **2. Nhiệm vụ**

a. Tổ chức thực hiện các công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo phân công hoặc ủy quyền của Vụ trưởng.

b. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thuộc và trực thuộc (các phòng, ban) và các công chức, viên chức, người lao động trong việc thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

c. Phối hợp với các Phó Vụ trưởng khác trong quá trình xử lý, giải quyết công việc, quản lý công chức, viên chức, người lao động và tài sản của đơn vị.

d. Tham mưu, đề xuất với Vụ trưởng các chủ trương, biện pháp quản lý nhà nước liên quan đến lĩnh vực được phân công phụ trách và các lĩnh vực khác thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

đ. Báo cáo, đề xuất với Vụ trưởng phương án xử lý các vấn đề phát sinh, vướng mắc vượt quá thẩm quyền giải quyết trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

e. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Vụ trưởng.

### **3. Kinh nghiệm công tác**

Có thời gian công tác trong ngành Tài chính tối thiểu từ 07 năm trở lên, trong đó có tối thiểu 03 năm làm công tác trong lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao (trừ trường hợp nguồn cán bộ từ nơi khác chuyển đến theo chủ trương của cấp có thẩm quyền); có thời gian đảm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng hoặc tương đương tối thiểu từ 03 năm trở lên. Đối với đơn vị không có phòng, công chức phải có thời gian công tác trong ngành Tài chính tối thiểu từ 07 năm trở lên, trong đó có tối thiểu 03 năm làm công tác trong lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao.

### **4. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ**

a. Tốt nghiệp đại học hoặc tốt nghiệp thạc sỹ, tiến sỹ có chuyên ngành phù hợp với lĩnh vực chuyên môn được giao. Đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sỹ, tiến sỹ do cơ sở đào tạo nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo trong nước liên kết với nước ngoài cấp phải được cơ quan nhà nước (Bộ Giáo dục và Đào tạo) có thẩm quyền xác nhận trình độ theo quy định.

b. Hiện đang giữ ngạch chuyên viên chính và tương đương, chức danh nghề nghiệp tương đương trở lên hoặc đang giữ ngạch chuyên viên và tương đương nhưng đáp ứng tiêu chuẩn của ngạch chuyên viên chính và tương đương, chức danh nghề nghiệp tương đương trở lên;

c. Có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị hoặc tương đương.

d. Có chứng chỉ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính.

đ. Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp vụ và tương đương.

### **Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Tính đến ngày 28/12/2017, các trường hợp đã được bổ nhiệm chức danh Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng của các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Tài chính chưa đảm bảo tiêu chuẩn về điều kiện theo quy định trước khi ban hành Quyết định này, nhưng đảm bảo tiêu chuẩn trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; có năng lực phẩm chất, đạo

đức tốt; được tập thể cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị tín nhiệm, phải hoàn thiện tiêu chuẩn còn thiếu theo quy định tại Quyết định này trước ngày 31/12/2019.

2. Tính từ ngày 01/01/2020, các trường hợp đã được bổ nhiệm chức danh Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng của các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Tài chính đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tại các Quyết định trước nhưng chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo Quyết định này thì phải hoàn thiện trong năm 2020.

## **Điều 7. Trách nhiệm thi hành**

### **1. Trách nhiệm của Vụ Tổ chức cán bộ**

- a. Hướng dẫn các Vụ thuộc cơ quan Bộ Tài chính tổ chức triển khai thực hiện.
- b. Thông báo kế hoạch tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, các kỳ thi nâng ngạch cho Thủ trưởng các đơn vị chủ động bố trí cán bộ lãnh đạo tham gia;
- c. Tham mưu, báo cáo Lãnh đạo Bộ, Ban Cán sự đảng Bộ quyết định bổ nhiệm những người đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

### **2. Trách nhiệm của Vụ trưởng thuộc cơ quan Bộ Tài chính**

- a. Xây dựng kế hoạch, tổ chức đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ thuộc diện quy hoạch, tạo nguồn cán bộ lãnh đạo cấp Vụ.
- b. Công chức lãnh đạo cấp Vụ có trách nhiệm tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng; các kỳ thi nâng ngạch để hoàn thiện trình độ, chứng chỉ, chức danh ngạch theo tiêu chuẩn quy định tại văn bản này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện tiêu chuẩn này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, đề nghị các đơn vị thuộc cơ quan Bộ phản ánh về Bộ Tài chính (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng xem xét, sửa đổi cho phù hợp./.